

Bản án số: 33/2024/HS-ST

Ngày: 01 - 02 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐL - TỈNH LĐ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Nguyễn Văn Mạc Vũ

+ Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị H - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LĐ.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL - tỉnh LĐ tham gia phiên tòa:** Trần Thị Ng Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LĐ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 36/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2023/QĐXXST - HS ngày 19/01/2024 đối với các bị cáo:

1. **Họ và tên: Lê Minh S** (tên gọi khác: Lì), sinh năm: 1994, tại: LĐ; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Căn 211, Khối 3, Chung cư Kh S, Phường 10, Thành phố ĐL, Tỉnh LĐ; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: Thợ xây dựng; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Phật giáo; con ông: Lê Hoàng p, sinh năm: 1969 (đã chết) và bà: L Thị Tú U, sinh năm: 1977; vợ: Vũ Thị Ng Q, sinh năm: 1993 (đã ly hôn); có 02 con, lớn nhất sinh năm: 2014; nhỏ nhất sinh năm: 2018; chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 157/2021/HSST ngày 11/8/2021 của Tòa án nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LĐ xử phạt Lê Minh S 18 (mười tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; chấp hành xong bản án ngày 20/5/2022; tiền sự: Không. *Nhân thân:* Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 414/QĐ-XPVPHC ngày 26/5/2021 của Công an thành phố ĐL xử phạt Lê Minh S 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản; đã nộp phạt ngày 28/5/2021.

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 19/4/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố ĐL.

2. **Họ và tên: Nguyễn Lê Hải D** (tên gọi khác: Thạch), sinh năm: 1998, tại: LĐ; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Số 06/2/11 Ng D, Phường 9, Thành phố ĐL, Tỉnh LĐ; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Sửa xe; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Nguyễn Văn B, sinh năm 1966 và bà: Lê Thị Thu H, sinh năm 1970; chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 19/4/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố ĐL.

3. *Họ và tên*: **Nguyễn Đoàn L**, sinh năm: 2000, tại: LĐ; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 56 HV, Phường 9, Thành phố ĐL, Tỉnh LĐ, nơi cư trú: Số 20/4 đường Tr T T, Phường 10, Thành phố ĐL, Tỉnh LĐ; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Làm nông; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Thiên Chúa giáo; con ông: Nguyễn Văn L, sinh năm: 1960 và bà: Đoàn Thị Thanh H, sinh năm: 1964; vợ: Lương Hoàng Mỹ D, sinh năm: 2002; có 02 con, lớn nhất sinh năm: 2017, nhỏ nhất sinh năm: 2020; chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; tiền án, tiền sự: Không. *Nhân thân*: Tại Quyết định số 225/QĐ-XPVPHC ngày 31/10/2018, Công an thành phố ĐL xử phạt vi phạm hành chính Nguyễn Đoàn L số tiền 750.000 đồng về hành vi “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”; nộp phạt ngày 02/11/2018.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại tại 20/4 Tr N T, Phường 10, Thành phố ĐL, Tỉnh LĐ.

- *Người bị hại*: Chị Lê Quang Hoàng PH L, sinh năm: 1993; địa chỉ: Thửa số 303, lô 37 Ng L B, Phường 2, Thành phố ĐL, Tỉnh LĐ.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Anh Nguyễn Hữu Ng, sinh năm: 1989; địa chỉ: Số 56 HV, Phường 9, Thành phố ĐL, Tỉnh LĐ.

(Các bị cáo có mặt, người bị hại và người liên quan vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Minh S đã có tiền án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích. Khoảng 00 giờ ngày 19/4/2023, Lê Minh S điều khiển xe máy hiệu Suzuki màu đen, biển số 49T8-5335 từ nhà ở căn 211 khối 3, chung cư Kh S, Phường 10, thành phố ĐL đến nhà Nguyễn Lê Hải D ở số 6/2/11 Ng D, phường 9, thành phố ĐL rủ D đi trộm cắp tài sản thì D đồng ý. Sau đó, S chở D đến phòng trọ của Nguyễn Hữu Ng, sinh năm 1989, HKTT: 56 HV, phường 9, thành phố ĐL để mượn kìm rồi cùng Ng đến nhà của Nguyễn Đoàn L, sinh năm 2000, HKTT: 20/4 Tr T T, phường 10, thành phố ĐL để mượn đèn pin và bao tải. Sau khi chuẩn bị đầy đủ công cụ, pH tiện, S chở D đi lòng vòng các tuyến đường tìm kiếm tài sản để lấy trộm. Khi đến nhà số 15 C G, phường 9, thành phố ĐL phát hiện trong nhà để nhiều chậu cây cảnh thì S dừng xe lại trước cổng, D đứng ngoài cảnh giới. S trèo qua cổng chính của ngôi nhà lấy trộm 02 chiếc đôn tròn bằng sứ để chậu cây cảnh có hình con voi 3 mặt rồi đưa cho D đứng bên ngoài đỡ lấy. Sau đó, S điều khiển xe máy chở D cùng 02 chiếc đôn vừa trộm cắp được đi đến Trường mầm non HL ở đường QTr, phường 9, thành phố ĐL cất giấu. Sau đó, S và D quay lại ngôi nhà trên lấy trộm 04 chậu cây hoa Đỗ Quyên. Khi lấy xong 04 chậu cây hoa, S chở D quay lại Trường mầm non HL lấy 02 chiếc đôn voi đã cất giấu lúc trước rồi mang tất cả những đồ vừa trộm cắp được đến nhà Mai Xuân Dũng gửi 02 chiếc đôn voi còn 04 chậu cây hoa Đỗ Quyên mang đến nhà Nguyễn Đoàn L cất giấu 03 chậu và 01 chậu gửi trước cổng nhà Nguyễn Hữu Ng. Đến khoảng 08 giờ ngày 19/4/2023, S và D đã bị Công an bắt giữ cùng tang vật.

Qua truy xét, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố ĐL phát hiện Nguyễn Đoàn L đang chở 04 cây Đỗ Quyên đi trên đường. Trong đó, 03 cây có dáng bosai ở trong chậu và 01 cây Đỗ Quyên có dáng cây bụi, không có dáng bonsai để trong túi bạt màu xanh. L khai nhận 03 cây Đỗ Quyên ở trong chậu là các cây mà L nhận chứa chấp cho S và D còn 01 cây Đỗ Quyên ở trong túi bạt màu xanh là của L. Cơ quan điều tra đã tiến hành lập biên bản tạm giữ 03 cây là tang vật vụ án và trả lại cây, chậu không phải tang vật vụ án cho L (BL 113-144).

** Tang vật vụ án:*

- 01 cây Đỗ Quyên, cao 39, thân 05cm, tán 45cm. Qua định giá xác định cây Đỗ Quyên này có giá trị là 24.000.000 đồng (hai mươi bốn triệu đồng). Là cây Đỗ Quyên mà Lê Minh S đem đến để tại nhà Ng.

Đặc điểm các cây S mang đến gửi tại nhà L:

- 01 cây Đỗ Quyên, cao 51cm, thân 1,5 - 02 cm, tán 77cm. Qua định giá xác định cây Đỗ Quyên này có giá trị là 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng);

- 01 cây Đỗ Quyên, cao 39cm, thân 1,5 cm, tán 40cm. Qua định giá xác định cây Đỗ Quyên này có giá trị là 19.000.000 đồng (mười chín triệu đồng);

- 01 cây Đỗ Quyên, cao 27cm, thân 02 cm, tán 51cm. Qua định giá xác định cây Đỗ Quyên này có giá trị là 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng).

- 02 đôn voi bằng gốm sứ, màu xanh, thân đôn voi có hình đầu voi ở ba mặt, đường kính đáy và mặt 30cm, cao 50cm đã qua sử dụng.

- 01 xe máy hiệu Suzuki màu đen, biển số 49T8-5335.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia phím bấm, màu đen, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

- 01 điện thoại di động hiệu Realme 3 màu đen, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

- 01 điện thoại di động Sam sung A73 màu đen, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong (BL 91-94).

** Người bị hại:* Chị Lê Quang Hoàng PH L, sinh ngày 12/6/1993, HKTT: Thửa 303, lô A37 Ng L B, phường 2, thành phố ĐL bị chiếm đoạt 02 đôn hình con voi bằng sứ và 04 chậu cây hoa Đỗ quyên. Tại bản kết luận số 55/KL-ĐG ngày 24/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố ĐL xác định: 02 đôn để cây cảnh bằng sứ dạng hình tròn, ba mặt có hình con voi. Tại thời điểm định giá, đôn còn sử dụng bình thường có giá trị là **5.000.000 đồng**/02 đôn; 04 cây hoa Đỗ Quyên tại thời điểm định giá các cây hoa còn sinh trưởng bình thường, có tổng giá trị là **70.000.000 đồng**. Chị L đã nhận lại toàn bộ tài sản bị mất trộm và không có yêu cầu bồi thường gì thêm (BL 101-108).

Tại bản cáo trạng số 50/CT-VKSĐL-LĐ ngày 15/01//2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL truy tố các bị cáo Lê Minh S và Nguyễn Lê Hải D về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Truy tố bị cáo Nguyễn Đoàn L về tội “*Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có*” theo khoản 1 Điều 323 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Lê Minh S, Nguyễn Lê Hải D và Nguyễn Đoàn L khai nhận, vào khoảng 00 giờ ngày 19/4/2023, lợi dụng lúc mọi người đang ngủ, S cùng D đã lấy trộm 02 chiếc đôn bằng sứ ba mặt có hình con voi và 04 chậu cây hoa đỗ quyên tại số nhà 15 đường C G, Phường 9, Thành phố ĐL và mang đến nhà của Nguyễn Đoàn L cất giấu, mặc dù L biết rõ là tài sản do S và D trộm cắp mà có như cáo trạng truy tố là hoàn toàn chính xác, các bị cáo không thắc mắc khiếu nại gì đối với cáo trạng truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Sau phân luận tội, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Minh S về tội “*Trộm cắp tài sản*” và đề nghị áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 và các Điều 38; 58 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Minh S từ 05 (năm) đến 06 (sáu) năm tù. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Lê Hải D về tội “*Trộm cắp tài sản*”, đề nghị áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và các Điều 38; 58 của Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Lê Hải D từ 03 (ba) đến 04 (bốn) năm tù. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đoàn L về tội “*Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có*”; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Đoàn L từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu bán sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia phím bấm, màu đen, đã qua sử dụng của bị cáo S. Trả cho bị cáo S 01 điện thoại di động hiệu Realme 3 màu đen, đã qua sử dụng; bị cáo L 01 điện thoại di động Sam sung A73 màu đen, đã qua sử dụng và 01 căn cước công dân. Giao cho Cơ quan điều tra Công an thành phố ĐL tiếp tục điều tra xử lý đối với 01 xe máy hiệu Suzuki màu đen, biển số 49T8-5335.

Về trách nhiệm dân sự: Không đề cập xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố ĐL, tỉnh LD, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LD, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

[2.1] *Hành vi phạm tội của các bị cáo Lê Minh S và Nguyễn Lê Hải D:* Khoảng 00 giờ ngày 19/4/2023, Lê Minh S điều khiển xe máy chở Nguyễn Lê Hải D đi lòng vòng các tuyến đường tìm kiếm tài sản để lấy trộm. Khi đến nhà số 15 C G, Phường 9, Thành phố ĐL phát hiện trong nhà để nhiều chậu cây cảnh thì S dừng xe lại trước cổng, D đứng ngoài cảnh giới. S trèo qua cổng chính của ngôi nhà lấy trộm 02 chiếc đôn tròn bằng sứ để chậu cây cảnh có hình con voi 3 mặt rồi đưa cho D đứng bên ngoài đỡ lấy. Sau đó, S điều khiển xe máy chở D cùng 02 chiếc đôn

vừa trộm cắp được đi đến Trường mầm non HL ở đường QTr, Phường 9, Thành phố ĐL cất giấu. Sau đó, S và D quay lại ngôi nhà trên lấy trộm 04 chậu cây hoa Đỗ Quyên. Khi lấy xong 04 chậu cây hoa, S chở D quay lại Trường mầm non HL lấy 02 chiếc đôn voi đã cất giấu lúc trước rồi mang tất cả những đồ vừa trộm cắp được đến nhà Mai Xuân Dũng gửi 02 chiếc đôn voi còn 04 cây hoa Đỗ Quyên mang đến nhà Nguyễn Đoàn L cất giấu 03 cây và 01 cây gửi trước cổng nhà Nguyễn Hữu Ng. Các bị cáo S và D đều khai nhận mục đích trộm cây cảnh và đôn cây cảnh để bán lấy tiền phục vụ cho nhu cầu của cá nhân.

Tại bản kết luận số 55/KL-ĐG ngày 24/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố ĐL xác định: 02 (hai) đôn để cây cảnh bằng sứ dạng hình tròn, ba mặt có hình con voi, có giá trị là 5.000.000đ/02 đôn; 04 (bốn) cây hoa Đỗ Quyên tại thời điểm định giá các cây hoa còn sinh trưởng bình thường, có tổng giá trị là 70.000.00đ (bảy mươi triệu đồng).

Như vậy, tổng giá trị tài sản do Lê Minh S và Nguyễn Lê Hải D chiếm đoạt là 75.000.000đ (bảy mươi lăm triệu đồng).

[2.2] Về Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Đoàn L: Sau khi Lê Minh S và Nguyễn Lê Hải D trộm cắp được 04 chậu hoa đỗ quyên đã mang đến nhà của Nguyễn Đoàn L gửi 03 chậu. Mặc dù L biết rõ 03 chậu hoa đỗ quyên là tài sản do S và D trộm cắp mà có, nhưng vẫn đồng ý cho cất giấu tại nhà mình. Do lo sợ bị phát hiện nên L đã mang 03 cây cảnh trên S gửi tại nhà của cậu S cách khoảng 500 mét thì bị mời lên Công an làm việc. Nguyễn Đoàn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện.

Tổng giá trị 03 cây đỗ quyên L cất giữ có giá trị là 46.000.000đ (bốn mươi sáu triệu đồng).

[3] Xét thấy, các bị cáo Lê Minh S, Nguyễn Lê Hải D và Nguyễn Đoàn L đều là người đã trưởng thành và có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bản thân các bị cáo biết rõ hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác và chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện nhằm thỏa mãn cho nhu cầu tiêu xài của cá nhân. Hành vi của các bị cáo không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội tại địa pH. Căn cứ lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa, lời khai của người bị hại; người liên quan trong quá trình điều tra, phù hợp với tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra vụ án, có đủ căn cứ kết luận hành vi của các bị cáo Lê Minh S và Nguyễn Lê Hải D phạm về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự; hành vi của bị cáo Nguyễn Đoàn L phạm về tội “Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 của Bộ luật hình sự như cáo trạng số 50/CT-VKSĐL-LĐ ngày 15/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LD truy tố và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn, khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo không bàn bạc, phân công cụ thể. Xét vai trò của từng bị cáo thì thấy, Lê Minh S là người đề xuất rủ Nguyễn Lê Hải D cùng thực hiện hành vi trộm cắp; chở D đi mượn kim, đèn pin và bao tải để thực hiện hành vi phạm tội; trực tiếp vào

lấy trộm tài sản sau đó cùng D chở đi cất giấu; thực hiện vai trò chủ mưu, tham gia tích cực nên phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án này. Còn Nguyễn Lê Hải D là người cùng S đi mượn kim, đèn pin và bao tải để thực hiện hành vi phạm tội; đứng canh để S vào lấy trộm và cùng mang tài sản đi cất giấu sau khi chiếm đoạt được, tham gia với vai trò tích cực nên cũng phải có mức án tương xứng với hành vi bị cáo đã thực hiện. Đối với Nguyễn Đoàn L, sau khi S và D mang 3 cây hoa đỗ quyên đến gửi thì mới biết là tài sản do phạm tội mà có nhưng vẫn cất giữ mục đích vào chậu để bán nên phải chịu trách nhiệm về hành vi do L đã thực hiện.

[5] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Các bị cáo thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự là tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

[6] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo S đang có tiền án; thực hiện 02 lần phạm tội nên áp dụng các điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với Lê Minh S. Bị cáo D cùng S thực hiện 02 lần trộm cắp nên áp dụng điểm g khoản 1 Điều 52 là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Lê Hải D là phù hợp.

[7] Trong vụ án này có Nguyễn Hữu Ng là người cho S và D mượn kim để đi trộm cắp tài sản. Ng không thừa nhận việc cho S, D mượn kim và không đi cùng với S, D đến nhà của L vào rạng sáng ngày 19/4/202. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố ĐL đã tiến hành đối chất giữa các bị cáo với Ng nhưng Ng không thừa nhận nên không có cơ sở xử lý.

[8] Đối với hành vi của Mai Xuân Dũng là người cho S và D gửi đơn voi là tang vật của vụ án, Dũng khai nhận không biết 02 đơn voi là tài sản do trộm cắp mà có được nên không có cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự với Dũng.

[9] Đối với người có tên tài khoản zalo “Nam Henry” là người đã liên lạc báo tin cho Nguyễn Đoàn L biết về việc Nguyễn Hữu Ng bị bắt vì liên quan đến ma túy. L khai nhận không biết nhân thân lai lịch của người có tài khoản zalo trên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố ĐL không có cơ sở để xác minh đối với người có tên tài khoản zalo “Nam Henry”.

Ngoài ra, Nguyễn Đoàn L còn khai nhận người có tên Hiền (chưa rõ nhân thân, lai lịch) là người đã cho L cây Đỗ Quyên có dáng bụi, không có dáng bonsai nói trên. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố ĐL đã tiến hành xác minh nhưng không có người nào tên Hiền như trên. Bản thân L khai nhận do đã lâu nên không nhớ ai cho, tại phiên tòa L khai “ Cô Hiền” cho là do L khai nhầm.

[10] *Về trách nhiệm dân sự:* Tài sản bị chiếm đoạt gồm 02 đơn hình con voi bằng sứ và 04 chậu cây hoa đỗ quyên, quá trình điều tra bị hại Lê Quang Hoàng PH L đã nhận lại toàn bộ tài sản bị mất trộm và không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Tại phiên Tòa, chị L vắng mặt nên tách phần trách nhiệm dân sự để giải quyết bằng một vụ án khác theo thủ tục tố tụng dân sự nếu có yêu cầu.

[11] *Về xử lý vật chứng:*

Đối với xe mô tô hiệu Suzuki màu đen, biển số 49T8-5335 là pH tiện S dùng chở D đi trộm cắp tài sản. S khai nhận xe mô tô trên là của S mua lại của một người

không rõ nhân thân lai lịch và biển số xe 49T8-5335 là do S nhật được gắn vào để đi trộm cắp tài sản. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Tp. ĐL chưa làm việc được với chủ sở hữu xe mô tô và biển số xe trên nên sẽ tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý theo quy định.

[12] *Về án phí*: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Lê Minh S và Nguyễn Lê Hải D phạm tội “Trộm cắp tài sản”; bị cáo Nguyễn Đoàn L phạm tội “Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có”

1.1. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 và các Điều 38; 58 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Minh S 04 (bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/4/2023.

1.2. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và các Điều 38; 58 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Nguyễn Hải D 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/4/2023.

1.3. Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đoàn L 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a và c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

2.1. Tịch thu bán sung Ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia phím bấm, màu đen, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

2.2. Trả cho bị cáo S 01 (một) điện thoại di động hiệu Realme 3 màu đen, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

2.3. Trả cho bị cáo L 01 (một) điện thoại di động Sam sung A73 màu đen, đã qua sử dụng và 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Đoàn L.

2.4. Giao cho Cơ quan điều tra Công an thành phố ĐL 01 (một) xe máy hiệu Suzuki màu đen, biển số 49T8-5335 để tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý theo quy định.

(Theo biên bản giao, nhận tang vật ngày 12/10/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố ĐL và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố ĐL).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc Lê Minh S, Nguyễn Lê Hải D và Nguyễn Đoàn L mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, được quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Riêng người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền

kháng cáo trong thời hạn nêu trên kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản sao bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh LĐ (02);
- Sở Tư pháp tỉnh LĐ;
- VKSND tp. ĐL;
- Công an tp. ĐL;
- Chi cục THADS tp. ĐL;
- Bị cáo; người bị hại; người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)
Nguyễn Thị Huyền**